

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

Số: 644 /STP-VP
V/v triển khai Báo cáo số 190-BC/BCĐ
ngày 16/4/2015 của Ban Chỉ đạo
Quy chế dân chủ tỉnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 21 tháng 5 năm 2015

Kính gửi:

- Phòng Tư pháp các huyện, TX. Long Khánh, TP. Biên Hòa;
- Phòng chuyên môn và tương đương;
- Phòng công chứng số 1, 2, 3, 4;
- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản.

Ngày 08/5/2015, Sở Tư pháp nhận được Báo cáo số 190-BC/BCĐ ngày 16/4/2015 của Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ tỉnh về sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn đánh giá kết quả 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010-2015).

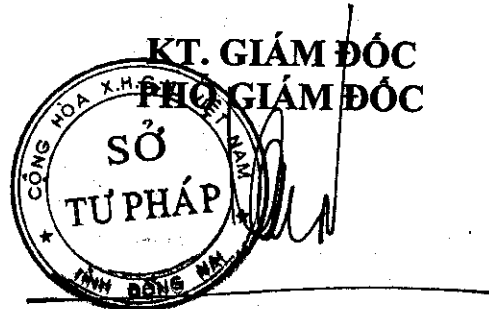
Báo cáo số 190-BC/BCĐ ngày 16/4/2015 của Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ tỉnh về sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn đánh giá kết quả 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010-2015) được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn>.

Về việc này, Giám đốc Sở yêu cầu các thủ trưởng các đơn vị quán triệt, bám sát các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ được nêu trong Mục II Báo cáo số 190-BC/BCĐ và tổ chức triển khai, thực hiện tại đơn vị.

Giao Văn phòng Sở tiếp tục tham mưu lãnh đạo Sở tổ chức thực hiện quy chế dân chủ tại Sở Tư pháp theo đúng chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tỉnh và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.



Huỳnh Minh Thiện



TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
BAN CHỈ ĐẠO QCDC TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2015

Số 190 -BC/BCĐ

SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI	
CÔNG	SỐ: 037
VĂN	NGÀY: 08/5/15
ĐẾN	CHUYỂN:

BÁO CÁO

sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn đánh giá kết quả 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010-2015)

Thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2010-2015, qua 05 năm kết quả đạt được như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ (2010-2015)

I- CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT

Thực hiện Kết luận số 65-KT/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ nhiệm kỳ 2010-2015, Tỉnh ủy mở hội nghị triển khai đến cán bộ chủ chốt và chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ sở Đảng tổ chức thực hiện. Đồng thời ban hành Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 02/6/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quán triệt các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (khóa X) về công tác vận động quần chúng, trong đó có nội dung chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các nghị định của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư".

Trong 05 năm qua việc quán triệt, học tập các quan điểm của Đảng và triển khai thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, các Nghị định của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ được các cấp, các ngành trong toàn tỉnh chú trọng. Qua học tập, quán triệt, nhận thức và năng lực tổ chức thực hiện quy chế dân chủ của các tổ chức trong hệ thống chính trị, của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên rõ rệt; tác động sâu sắc đến ý thức

chính trị, tinh thần làm chủ của các tầng lớp nhân dân. Việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ được các cấp ủy đảng, các địa phương, đơn vị thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng như: thông qua các kỳ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của Mặt trận và các đoàn thể, sinh hoạt tổ nhân dân theo định kỳ...¹

Song song với việc triển khai Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể còn tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan như: Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp”, Quyết định số 272-QĐ/TU ngày 24/7/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “ban hành quy chế nêu gương của cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành trong việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; về Luật Phòng chống ma túy, Luật Hình sự, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Bầu cử đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân, Luật Tiếp công dân... đặc biệt là góp ý sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và Luật Đất đai (sửa đổi năm 2013).

Đặc biệt, thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”, ngày 09/1/2014, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch số 164-KH/TU trong đó xác định 17 nội dung, nhiệm vụ cụ thể có lộ trình và phân công các đơn vị chủ trì để triển khai thực hiện. Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị để học tập, quán triệt Quyết định số 217, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội và Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đến nay, có 17/17 cấp ủy trực thuộc

¹ Một số đơn vị cơ sở phổ thông tài liệu gửi đến từng hộ gia đình để nhân dân có điều kiện tiếp thu; do khâu tổ chức triển khai được thực hiện khá chặt chẽ và đồng bộ nên đạt tỷ lệ học tập cao (cụ thể như đơn vị Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh đạt 90-95%, Hội Nông dân số cán bộ, hội viên, nông dân học tập đạt 80%, thị xã Long Khánh đảng viên học tập đạt 100%, học tập ra dân đạt 94% và đoàn viên, hội viên đạt 97%).

tinh và tất cả chi, đảng bộ cơ sở tổ chức học tập, quán triệt cho cán bộ, đảng viên đạt tỷ lệ 97% và trên 65% quần chúng nhân dân tham gia.

Ngày 19/6/2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2013/NĐ-CP quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ Luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; ngày 29/4/2014, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND về tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP thay thế Nghị định số 07/1999/NĐ-CP và Nghị định số 87/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Đến nay, Ban Chi đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh phối hợp dịch Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ra tiếng Anh và tiếp tục triển khai thực hiện, Sở Lao động-Thương binh và xã hội phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Liên đoàn Lao động tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh đã tổ chức tập huấn các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Lao động-Thương binh và xã hội hướng dẫn thi hành Bộ Luật Lao động năm 2012 và Hướng dẫn số 1755/HD-TLĐ ngày 20/11/2013 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc cho 812 doanh nghiệp với 1.600 người là Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn cơ sở và cán bộ làm công tác nhân sự, lao động tiền lương.

II- TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH QUA 05 NĂM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng

Các cấp ủy đảng chỉ đạo học tập, quán triệt các quan điểm của Đảng, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các nghị định của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ gắn với tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, tiếp tục thực hiện việc “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh” và tập trung phát triển kinh tế - xã hội, củng cố hệ thống chính trị. Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức kiểm tra việc thực hiện ở các loại hình và hàng năm đều tiến hành tổ chức đánh giá, tổng kết việc thực hiện quy chế dân chủ để đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới. Ngày 26/11/2014 Tỉnh ủy đã tổ chức tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW², có 11/11 huyện, thị, thành phố và Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh và Đảng ủy khối Doanh nghiệp tổ chức hội nghị tổng kết.

Trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy 02 lần (năm 2011, 2013) ra quyết định củng cố, kiện toàn Ban Chi đạo quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh, hiện nay Ban chỉ đạo gồm 20 thành viên, do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm

² Tại hội nghị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã khen thưởng 41 tập thể và 20 cá nhân có thành tích xuất sắc qua 15 năm thực hiện Chỉ thị 30/CT-TW.

Trưởng ban, đồng chí Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy làm Phó ban Thường trực và đại diện lãnh đạo của các ban đảng, HĐND, UBND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các sở, ngành liên quan. Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, 100% các cấp ủy trực thuộc; các sở, ngành; 11 huyện, thị xã, thành phố; 171 xã, phường, thị trấn; các doanh nghiệp nhà nước và một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cũng thành lập, kiện toàn và tạo điều kiện cho Ban chỉ đạo hoạt động (do đồng chí Bí thư, Phó Bí thư hoặc Thủ trưởng, Giám đốc làm Trưởng ban chỉ đạo). Một số cấp ủy đảng còn có nghị quyết chuyên đề để thực hiện.

Bên cạnh đó Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 641-QĐ/TU ngày 15/5/2014 thành lập Ban Chỉ đạo công tác dân vận tỉnh gồm 25 thành viên do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng Ban chỉ đạo, đồng chí Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy làm Phó Ban Thường trực, đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch UBND tỉnh, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy làm Phó ban.

Chỉ tính riêng việc thực hiện 02 Quyết định 217, 218 của Bộ chính trị (khóa XI), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành 03 quyết định để cụ thể hóa việc thực hiện:

- Quyết định số 728-QĐ/TU ngày 12/9/2014 về Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp trong tỉnh với nhân dân.

- Quyết định 729-QĐ/TU Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 14/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy định thực hiện quy chế giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Đáng chú ý, ngày 12/1/2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 02 Quyết định 880-QĐ/TU về trách nhiệm của Đảng ủy xã, phường, thị trấn trong việc lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Quyết định 881-QĐ/TU về trách nhiệm của cấp ủy cơ sở đảng cơ quan hành chính, sự nghiệp trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Ngoài ra Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn ban hành Quy định 11-QĐ/TU ngày 30/01/2015 về tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh; ngày 14/02/2015 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 30-CT/TU về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2015-2020.

Trong sinh hoạt đảng, các chi bộ đưa nội dung thực hiện quy chế dân chủ vào nội dung kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", gắn với tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chí để phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và phân loại thi đua cơ quan hàng năm. Từ đó, ý thức chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của đảng viên chuyển biến tích cực; chất lượng đảng viên được nâng lên.

2- Đối với các cơ quan Nhà nước

Hoạt động của HĐND các cấp được đổi mới, chất lượng giám sát của Thường trực HĐND, các ban, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND được nâng lên, những ý kiến phản ánh của cử tri thông qua các kỳ họp HĐND đảm bảo trả lời đúng theo luật định. UBND các cấp đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ gắn với cải cách hành chính, nhằm đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Bộ máy hành chính được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hợp lý. Chính quyền các cấp đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân; phát động phong trào thi đua yêu nước, gắn với phong trào hành động cách mạng và tiếp thu, lắng nghe ý kiến góp ý của quần chúng nhân dân nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm xây dựng chính quyền góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn. Trong năm 2013, 2014 đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND bầu hoặc phê chuẩn³.

UBND tỉnh ban hành các chỉ thị, kế hoạch⁽⁴⁾ về thực hiện quy chế dân chủ trong các doanh nghiệp, Kế hoạch số 7494/KH-UBND ngày 15/9/2010 về việc mở rộng triển khai việc lấy ý kiến của nhân dân về thực hiện công vụ của các chức danh công chức xã, phường, thị trấn (ngoài các chức danh lấy

³ Năm 2013 tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với 15 chức danh do HĐND bầu, kết quả, người có số phiếu tín nhiệm cao nhất là 71/76 phiếu đạt 89,9%, người có số phiếu tín nhiệm thấp nhất là 46/76 phiếu đạt 58,22%.

Năm 2014 lấy phiếu tín nhiệm đối với 14 chức danh do HĐND bầu, kết quả người có số phiếu tín nhiệm cao nhất là 71/74 phiếu (chiếm 89,87% so tổng số đại biểu HĐND), người có số phiếu tín nhiệm thấp nhất là 43/74 phiếu (chiếm 54,43% so tổng số đại biểu HĐND).

⁴ Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 13/9/2011 của UBND tỉnh về tiếp tục triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn theo Nghị định số 87/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

Kế hoạch số 6254/KH-UBND ngày 13/9/2011 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 87/2007/NĐ-CP của Chính phủ về ban hành quy chế dân chủ ở các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn.

Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 29/4/2014 của UBND tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ Luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã theo Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11, tinh còn lấy ý kiến nhân dân đối với cán bộ công chức các xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ có liên hệ thường xuyên với nhân dân). Năm 2014, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 12/6/2014 quy định về tiêu chí đánh giá công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 ban hành Quy định về việc thực hiện dân chủ trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế-xã hội, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thu hồi đất, tái định cư trên địa bàn tỉnh.

Đối với công tác kiểm soát thủ tục hành chính, UBND tỉnh đã công bố 21 bộ thủ tục hành chính cho 03 cấp chính quyền, trong đó có 19 bộ thủ tục hành chính cấp sở, 01 bộ thủ tục hành chính cấp huyện và 01 bộ thủ tục hành chính cấp xã với tổng cộng 1.122 thủ tục hành chính (trong đó cấp sở có 867 thủ tục, cấp huyện có 142 thủ tục và cấp xã có 113 thủ tục), đồng thời đã ban hành 52 quyết định công bố việc sửa đổi, bổ sung bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp sở, cấp huyện và cấp xã, trong đó bãi bỏ 367 thủ tục, sửa đổi 1.801 thủ tục, thay thế 27 thủ tục và ban hành mới 331 thủ tục.

Việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đã góp phần quan trọng vào đổi mới công tác điều hành của chính quyền, đặc biệt cán bộ, công chức nhà nước phải sát dân, lắng nghe ý kiến chính đáng của quần chúng nhân dân trong việc xây dựng các chương trình phát triển kinh tế - xã hội... phục vụ cho lợi ích của nhân dân, thay đổi phương thức và lề lối làm việc của chính quyền theo hướng dân chủ hóa và công khai hóa.

3- Đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể

Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể phối hợp với chính quyền các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong đoàn viên, hội viên và nhân dân những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ. Đồng thời, đại diện, hướng dẫn nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và Luật Đất đai (sửa đổi năm 2013)⁵; phản ánh ý kiến và nguyện vọng của nhân dân với các cơ quan có thẩm quyền; tham gia góp ý kiến nhận xét cán bộ, đảng viên. Phối hợp tổ chức đúng quy trình việc bầu trưởng ấp, khu phố và lấy phiếu tín nhiệm các chức

⁵ Tính từ tháng 01/2013 đến hết ngày 30/9/2013, toàn tỉnh có 2.415.977 lượt ý kiến góp ý, trong đó có 2.411.106 lượt ý kiến tán thành toàn bộ nội dung dự thảo (99,79%), 4.781 lượt ý kiến góp ý sửa đổi, bổ sung dự thảo sửa đổi Hiến pháp (chiếm 0,21%).

danh chủ chốt do HĐND bầu theo Nghị quyết số 35/2012/QH13 ngày 21/11/2012 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, HĐND bầu hoặc phê chuẩn, qua đó, chất lượng hoạt động của Mặt trận, đoàn thể được nâng lên; vai trò đại diện nhân dân của Mặt trận, các đoàn thể được phát huy.

Hàng năm Liên đoàn lao động tỉnh đều hướng dẫn các doanh nghiệp tổ chức Đại hội công nhân viên chức, hội nghị cán bộ công chức và hội nghị người lao động, triển khai Nghị định 60-NĐ/CP ngày 19/6/2013 quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, chỉ đạo công đoàn các cấp tổ chức tuyên truyền, tập huấn, quán triệt các nội dung thực hiện quy chế dân chủ như các văn bản về ký kết thương lượng thỏa ước lao động tập thể, kỹ năng đối thoại, thương lượng, giải quyết tranh chấp lao động, xây dựng thang bảng lương...

4- Vai trò của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các cấp được phát huy

Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các cấp ngày càng nề nếp, hiệu quả, thường xuyên được củng cố, kiện toàn; xây dựng quy chế hoạt động, kế hoạch công tác và phân công trách nhiệm cho từng thành viên theo dõi, phụ trách các địa phương, lĩnh vực. Ở cấp tỉnh, hàng năm Ban chỉ đạo đều tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ, đồng thời ban hành chương trình công tác từng năm, ngoài ra đã thành lập các đoàn kiểm tra ở tất cả các loại hình, trong 05 năm qua đã tiến hành kiểm tra ở 110 đơn vị (16 đảng bộ; 42 xã, phường, thị trấn; 35 cơ quan; 14 doanh nghiệp; 3 trường học)⁶; Trong năm 2012, 2014 tiếp và làm việc với đoàn công tác của Ban Dân vận Trung ương kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trên địa bàn tỉnh và tại các đơn vị Viễn thông Đồng Nai, Công ty cổ phần Đình Thuận, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO (Công ty IDICO) và xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc.

Ban chỉ đạo các cấp còn làm tốt công tác tham mưu cho các cấp ủy đảng tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và hướng dẫn các cấp, các ngành quán triệt Kết luận số 65-KT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Sau hội nghị tổng kết của Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tổng hợp, biên soạn 700 cuốn kỷ yếu để tổ chức tuyên truyền trên địa bàn tỉnh; biên soạn các tài liệu để triển khai trong các cơ quan, doanh nghiệp, đến các ấp, khu phố, tổ nhân

⁶ đối với cấp huyện đã tiến hành kiểm tra ở 645 đơn vị ở tất cả các loại hình. Ban chỉ đạo thực hiện QCDC Huyện Tân Phú phối hợp Ban Pháp chế HĐND huyện giám sát 24 đơn vị trường học trong việc thực hiện QCDC.

dân trong toàn tỉnh; xây dựng hướng dẫn về mô hình, điển hình dân vận khéo trên các lĩnh vực. Trong nhiệm kỳ, Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh đã ban hành tiêu chí đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ ở loại hình và biên soạn tài liệu hỏi-đáp Nghị định 87/2007/NĐ-CP, 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Ngoài ra, Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh còn ban hành các văn bản hướng dẫn mẫu để cơ sở thực hiện⁷.

Căn cứ Kế hoạch số 89-KH/TU ngày 25/10/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “*khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI)*”, Ban Dân vận Tỉnh ủy-Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 34-KH/BDVTU ngày 17/5/2013 về kiểm tra, giám sát việc cán bộ chủ chốt, cán bộ dân cử các cấp xây dựng và thực hiện kế hoạch tiếp công dân, tiếp xúc cử tri và đối thoại với nhân dân.

Điểm mới trong quá trình thực hiện quy chế dân chủ ở Đồng Nai đó là, xuất phát từ thực tế ở cơ sở hiện nay có quá nhiều Ban chỉ đạo (trung bình mỗi xã có 25 ban) mà chức năng, nhiệm vụ các ban chỉ đạo trùng lặp, chồng chéo nhau, có ban hoạt động kém hiệu quả. Năm 2012, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy-Cơ quan Thường trực Tổ nghiên cứu việc hợp nhất các Ban chỉ đạo của tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức khảo sát thực trạng tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; Ban Chỉ đạo phòng chống AIDS, tội phạm và tệ nạn xã hội; Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại 10 đơn vị (gồm 07 xã, 02 phường, 01 thị trấn); thí điểm hợp nhất các Ban chỉ đạo ở 22 đơn vị điểm của tỉnh. Sau 01 năm thí điểm thực hiện, Tỉnh ủy ban hành Thông báo kết luận số 403-TB/TU chỉ đạo tiếp tục thực hiện thí điểm hợp nhất tất cả các Ban chỉ đạo ở cấp xã và cấp huyện (còn 03 Ban sau hợp nhất đó là Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Ban Chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới, Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”), trước mắt thực hiện ở 99 xã, phường, thị trấn và 06/11 huyện, thị xã, thành phố là huyện Thống Nhất, Tân Phú, Xuân Lộc, Long Thành, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

III- KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CÁC LOẠI HÌNH

1- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn

UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt 11 nội dung tại Điều 5 của Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 cho nhân dân biết bằng nhiều hình thức

⁷ Quyết định thành lập, quy chế hoạt động, phân công thành viên Ban chỉ đạo...

như: niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn và tại văn phòng các ấp, khu phố hoặc thông báo trực tiếp qua các cuộc họp dân do chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tổ chức hoặc thông qua tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Trưởng các ấp, khu phố tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân⁸. Từ đó, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân quan tâm hơn các nội dung về chính sách, pháp luật của Nhà nước, các thủ tục hành chính, mức thu các loại phí, lệ phí; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chính sách xã hội; xã hội hóa giao thông nông thôn; kế hoạch vay vốn sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; thủ tục về hộ tịch, hộ khẩu... nhờ triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ nên đã tạo lòng tin, được nhân dân đồng tình, ủng hộ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước⁹.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể đẩy mạnh các hoạt động giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trên nhiều lĩnh vực, thông qua các hình thức như cùng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, tham gia tích cực giải quyết khiếu nại, tố cáo và hòa giải ở cơ sở...¹⁰

Việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới được các cấp ủy quan tâm chỉ đạo. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, công khai các nội dung hoạt động nên người dân nhiệt tình hưởng ứng, tích cực tham gia lao động sản xuất, đóng góp sức người, sức của, hiến đất làm đường, đóng góp tiền và ngày công lao động thực hiện xã hội hóa giao thông nông thôn và công trình phúc lợi xã hội. Đến nay, có 52/136 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm 38,2%), 47 xã đạt 14-18 tiêu chí (chiếm 34,6%), 23 xã đạt 9-13 tiêu chí (chiếm 16,9%), 14 xã đạt 5-8 tiêu chí (chiếm 10,3%), không còn xã đạt dưới 5 tiêu chí. Năm 2014, có 02 đơn vị cấp huyện đầu tiên của cả nước là huyện Xuân Lộc và thị xã Long Khánh được Trung ương công nhận đạt chuẩn nông thôn mới¹¹.

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo có sự chuyển biến, ở các địa phương đều thành lập các tổ hòa giải cơ sở, phát huy vai trò tự quản của

⁸ Đã tổ chức cho trên 275.000 lượt cử tri tham dự, đóng góp trên 20.000 ý kiến vào những vấn đề liên quan thiết thực đến đời sống nhân dân với các đại biểu Quốc hội và HĐND.

⁹ Trong 5 năm qua, nhân dân tự bàn chủ trương và đóng góp xây dựng mới 5.016 căn nhà tình thương trị giá hơn 99 tỷ đồng, sửa chữa 333 căn nhà tình thương trị giá hơn 2 tỷ đồng; vận động hộ khá giúp trên 31.000 hộ nghèo vốn sản xuất, chăn nuôi, kinh doanh với số tiền trên 134.513 tỷ đồng.

¹⁰ Toàn tỉnh hiện có 171 Ban thanh tra nhân dân, với 1.508 ủy viên. Trong nhiệm kỳ, Ban thanh tra nhân dân giám sát trên 3.095 cuộc, phát hiện 498 vi phạm và kịp thời đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng các xã, phường, thị trấn tiến hành giám sát 2.767 dự án, phát hiện 494 vi phạm.

Toán tỉnh có 976 tổ hòa giải ở cơ sở với 5.173 hòa giải viên, trong 05 năm các tổ hòa giải đã tiếp nhận và thụ lý 16.003 vụ tranh chấp, mâu thuẫn các loại, đã tiến hành hòa giải thành 12.692 vụ (chiếm 79,31%), hòa giải không thành chuyển cơ quan nhà nước theo thẩm quyền 3.181 vụ (chiếm 19,88%), đang xử lý 03 vụ (chiếm 0,81%).

¹¹ Quyết định số 2394/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ Tướng Chính phủ về công nhận 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

nhân dân trong việc giải quyết các tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư. Đội ngũ cán bộ trực tiếp tiếp dân và giải quyết thủ tục hồ sơ cho nhân dân được củng cố và nâng cao trình độ chuyên môn; tác phong, thái độ trong quan hệ công tác với nhân dân gần gũi, gần bó hơn; lề lối làm việc được đổi mới, nhiều thủ tục được giải quyết kịp thời, giảm phiền hà cho nhân dân. Trong nhiệm kỳ, toàn tỉnh đã tiếp 43.757 lượt công dân đến các cơ quan nhà nước để khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Về công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, toàn tỉnh tiếp nhận 20.132 đơn, thư khiếu nại tố cáo, xử lý đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 15.098 đơn, đạt tỷ lệ 74,99%, qua đó góp phần quan trọng vào việc ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Năm 2014, UBND tỉnh lấy ý kiến nhân dân đối với 07 chức danh công chức cấp xã, qua đó có 1.772/1.902 công chức của 171 xã, phường, thị trấn với 189.118 phiếu lấy ý kiến, kết quả: đánh giá mức tốt 924/1772 công chức (chiếm 52,14%); mức khá: 794/1.772 (chiếm 44,81%); mức trung bình 51/1.772 (chiếm 2,88); mức kém: 03/1.772 (chiếm 0,17%).

Chính quyền tổ chức cho người dân tham gia giám sát, kiểm tra, cụ thể: kịp thời thông báo đến nhân dân các văn bản, niêm yết công khai các thủ tục hành chính, nội quy, quy chế của cơ quan để nhân dân biết, tiện cho việc giao dịch dân sự, giám sát các khoản đóng góp, nghiệm thu, quyết toán công trình do nhân dân đóng góp xây dựng; các chương trình, dự án do ngân sách nhà nước trực tiếp đầu tư; kết quả hoạt động của đại biểu HĐND, cán bộ công chức cấp xã; chế độ chính sách ưu đãi, chăm sóc giúp đỡ thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng.

Thực hiện tốt Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH cho thấy, quyền làm chủ của nhân dân ngày càng được mở rộng, nội dung của Pháp lệnh ngày càng đi vào nề nếp và có chiều sâu, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, góp phần quan trọng xây dựng tổ chức cơ sở đảng, củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong sạch, vững mạnh, huy động các nguồn lực, sức sáng tạo trong nhân dân nhằm phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

2- Đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp

2.1- Kết quả thực hiện Nghị định số 71/1998/NĐ-CP của Chính phủ:
Đến nay 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đều công khai các nội dung theo quy định của Nghị định số 71/1998/NĐ-CP, tích cực triển khai các văn bản pháp luật liên quan, gắn với thực hiện Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức, quy chuẩn đạo đức và nội quy, quy chế cơ quan. Từ thủ trưởng đến cán bộ đều chú ý cải tiến lề lối, phong cách làm việc, nhất là thái độ,

trách nhiệm phục vụ nhân dân. Tất cả các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ. Trong công tác cán bộ, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện khá nghiêm túc quy trình tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức như thông báo về chi tiêu, tiêu chuẩn xét tuyển và thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại văn phòng cơ quan, đơn vị; việc xét và thi tuyển được tiến hành công khai, minh bạch; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm được thực hiện đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ; các chế độ, chính sách nâng lương, khen thưởng, kỷ luật, mua sắm tài sản được thực hiện theo đúng quy trình.

Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, đã triển khai thí điểm cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại 04 Sở: Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động, thương binh và xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường, 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 26 UBND cấp xã. Ngoài ra, kể từ năm 2013, UBND tỉnh triển khai việc lấy ý kiến người dân về chất lượng dịch vụ y tế tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh; chất lượng dịch vụ giáo dục tại các trường trung học phổ thông ở thành phố Biên Hòa; ý kiến của người dân về tính minh bạch, công khai trong giải quyết thủ tục hành chính và tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, qua đó đề ra các giải pháp thiết thực nhằm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước¹².

Việc thanh tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính được chú trọng thực hiện¹³; qua đó đã phát hiện những trường hợp thực hiện không đúng quy định, làm rõ trách nhiệm các cá nhân có liên quan, kiến nghị biện pháp xử lý, chấn chỉnh những sai sót nhằm thực hiện đúng chức trách, thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Đối với lực lượng quân sự, việc thực hiện quy chế dân chủ còn góp phần chống quan liêu, áp đặt của cấp trên với cấp dưới, tạo mối quan hệ tốt giữa chỉ huy với cán bộ, chiến sĩ, giữa lực lượng vũ trang tỉnh với các đơn vị đóng quân trên địa bàn; nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ chiến sĩ, đoàn kết thống nhất và quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Lực lượng Công an (Công an tỉnh và Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh) thực hiện quy chế dân chủ còn gắn với thực hiện Chi thị số 05/CT-BCA-X11

¹² Ban Giám đốc Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh hàng năm tổ chức lấy phiếu góp ý kiến trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân về thái độ, lễ tiết, tác phong của cán bộ chiến sĩ phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

¹³ Từ năm 2010 đến nay đã tổ chức 54 lượt thanh tra công vụ, trong đó đề nghị xử lý 11 trường hợp; phê bình, nhắc nhở 183 trường hợp.

ngày 19/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy giai đoạn 2013-2018”, Chỉ thị số 03/CT-BCA-X11 ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ trong Công an nhân dân; phối hợp với MTTQ tỉnh tổ chức diễn đàn “Công an tỉnh lắng nghe ý kiến của MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể xây dựng lực lượng Công an Đồng Nai”. Qua triển khai thực hiện, nhận thức cán bộ chiến sỹ lực lượng Công an nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực, tạo được sự đồng tình, giúp đỡ của nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.2- Kết quả triển khai Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ: ngày 09/1/2015 Chính phủ đã ban hành Nghị định 04/2015/NĐ-CP về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (thay thế Nghị định 71/1998/NĐ-CP). Ngày 04/3/2015 UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 1557/UBND-VX về việc thực hiện công tác quy chế dân chủ năm 2015, trong đó tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Ban Dân vận Tỉnh ủy-Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh đã triển khai đến các địa phương, đơn vị nội dung Nghị định 04/2015/NĐ-CP, bên cạnh đó đang dự thảo tiêu chí đánh giá và hướng dẫn mẫu về tổ chức hội nghị cán bộ công chức theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ để triển khai thực hiện.

3- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở các doanh nghiệp

3.1- Đối với doanh nghiệp nhà nước (theo Nghị định số 07/1999/NĐ-CP): đã quan tâm cụ thể hoá bằng các quy chế để thực hiện các nội dung Nghị định số 07/1999/NĐ-CP; các nội dung liên quan đến sản xuất kinh doanh, các nguồn thu, chi tài chính, các chế độ chính sách đối với người lao động, như: tiền lương, tiền thưởng, định mức về lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đề bạt, chọn cử cán bộ đi học đều được công khai và lấy ý kiến của người lao động. Nhiều phản ánh, kiến nghị của công nhân được Ban Giám đốc tiếp thu trả lời, tạo được niềm tin cho người lao động, nội bộ đoàn kết, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động. Ban Thanh tra nhân dân trong các doanh nghiệp cũng được kiện toàn, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động. Mối quan hệ giữa Ban Giám đốc, công nhân viên chức và tổ chức công đoàn ngày càng gắn bó, qua đó người lao động tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phát huy tính sáng tạo, cải tiến kỹ thuật; nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, làm tăng năng suất lao động, là cơ sở quan trọng cho doanh nghiệp ổn định và phát triển.

3.2- Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn, Công ty cổ phần (theo Nghị định 87/2007/NĐ-CP): các công ty đã cụ thể hóa các nội dung Bộ luật Lao động, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để công nhân lao động được biết, được bàn, kiểm tra, giám sát thông qua các hình thức đối thoại, thông qua Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở. Quá trình thực hiện đều có sự phối hợp giữa chủ doanh nghiệp, người sử dụng lao động với tổ chức công đoàn cơ sở để triển khai các nội dung lấy ý kiến góp ý của cán bộ, công nhân lao động trước khi người đứng đầu công ty ban hành quyết định như về xây dựng thang bảng lương, thỏa ước lao động tập thể; công khai các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động, nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm của công ty, các quy định về tiền lương, tiền thưởng, định mức lao động, quy định về thi đua khen thưởng, trích lập và sử dụng các loại quỹ trong công ty có liên quan đến người lao động...¹⁴. Việc thực hiện quy chế dân chủ trong công ty tác động tích cực đến kết quả sản xuất kinh doanh, góp phần hạn chế thấp nhất đình công; người lao động càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành, quản lý của Nhà nước.

3.3- Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 18/6/2013 của Chính phủ (thay thế Nghị định 07/1999/NĐ-CP, 87/2007/NĐ-CP) đã được các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện. Sở Lao động-Thương binh và xã hội phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Liên đoàn Lao động tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh đã tổ chức lớp tập huấn các nghị định của Chính phủ, thông tư của Bộ Lao động-Thương binh và xã hội hướng dẫn thi hành Bộ Luật Lao động năm 2012. Ban Dân vận Tỉnh ủy-Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh đã ban hành các hướng dẫn mẫu cho các đơn vị, đồng thời tiến hành kiểm tra việc thực hiện ở một số doanh nghiệp.

Tính đến quý I/2015, đã có 798/1.159 doanh nghiệp có công đoàn cơ sở ký kết thỏa ước lao động tập thể (đạt tỷ lệ 68,8%); hầu hết các doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh lương theo Nghị định số 103/2014/NĐ-CP ngày 11/11/2014 của Chính phủ, một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ¹⁵. Tuy nhiên, tỷ lệ doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đã tổ chức Hội nghị Người lao động theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP còn thấp (năm 2014 có 394/1.089 đơn vị tổ chức hội nghị người lao động, đạt tỷ lệ 36,2%). Các doanh nghiệp vẫn chưa quan tâm nhiều đến việc thực hiện quy chế dân chủ, cụ thể là việc tổ chức đối thoại định kỳ, đối thoại đột xuất với người lao động tại nơi làm việc chưa

¹⁴ Điển hình như các đơn vị: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương chi nhánh Đồng Nai, Công ty chăn nuôi Phú Sơn, Công ty Bình Tiên, Tổng Công ty cao su Đồng Nai...

¹⁵ (Công ty Choongnam, Công ty xe đạp Con Rồng-huyện Nhơn Trạch; Công ty Pouchen, Công ty VMEP-thành phố Biên Hòa, Công ty PouSung Việt Nam-huyện Trảng Bom...).

được thực hiện thường xuyên¹⁶; vẫn còn một số doanh nghiệp chưa thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách như: nâng lương hàng năm, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trang bị bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ cũng như chưa thật sự quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động dẫn đến đình công và tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể¹⁷. Tình trạng nợ bảo hiểm xã hội của người lao động tiếp tục diễn biến theo chiều hướng tăng: có 556 đơn vị sử dụng lao động nợ bảo hiểm xã hội từ 03 tháng trở lên với số tiền trên 132,044 tỷ đồng¹⁸.

4- Tác động của việc thực hiện quy chế dân chủ đối với phát triển kinh tế - xã hội và góp phần xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh

Kết quả qua 05 năm triển khai thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị và tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX đã thực sự tạo được bầu không khí dân chủ, cởi mở trong xã hội; tạo động lực xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư, làm chuyển biến về ý thức, phong cách làm việc của cán bộ đảng, chính quyền theo hướng gần dân, tôn trọng dân và có trách nhiệm với dân. Qua đó, phát huy quyền dân chủ của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hàn chế quan liêu, xa rời quản chúng của một bộ phận cán bộ, công chức; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với nhân dân.

Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở từng loại hình cơ sở đã tác động tích cực đến môi trường xã hội, phát huy nội lực trong dân, nâng cao trách nhiệm các nhiệm vụ hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế-xã hội và chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân⁽¹⁹⁾, cụ thể: giá trị tổng sản phẩm hàng năm đều tăng trung bình từ 11-12%; đời sống vật chất, tinh thần nhân dân ngày càng nâng cao (GDP bình quân đầu người đầu nhiệm kỳ đạt 29,652 triệu đồng, đến cuối nhiệm kỳ đạt 59,5 triệu đồng); hạ tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh từ 3,68% đầu nhiệm kỳ còn dưới 1% cuối nhiệm kỳ, đến nay toàn tỉnh có 90% ấp, khu phố đạt danh hiệu văn hóa, 97,5% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa...

Về công tác xây dựng Đảng, cuối năm 2014 tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ là 660/685 chiếm tỷ lệ 96,3%;

¹⁶Kết quả năm 2014: có 432/1.089 doanh nghiệp tổ chức đời sống vật chất và 37 doanh nghiệp tổ chức đời sống tinh thần đạt yêu cầu. Năm 2010-2012/2015 toàn tỉnh xây ra 432 vụ đình công và ngừng việc tập thể với 218.920 công nhân và người lao động tham gia.

¹⁷Trong đó, có 8 doanh nghiệp nhà nước (trên 27,6 tỷ đồng), 39 doanh nghiệp FDI (trên 49,56 tỷ đồng), 494 doanh nghiệp ngoài nhà nước (trên 51,56 tỷ đồng), 25 cơ quan hành chính sự nghiệp (trên 3,2 tỷ đồng).

¹⁸Năm 2012, theo điều tra của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cho thấy có trên 69,3% ý kiến của các tầng lớp nhân dân được hỏi đã cho rằng việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh là tốt và rất tốt.

tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ là 23/685 chiếm tỷ lệ 3,36%; yếu kém 02/685 chiếm tỷ lệ 0,29%; đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ là 51.701/57.103 chiếm tỷ lệ 90,5% (đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ 261/57.103, chiếm tỷ lệ 0,46%). Tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên đạt 86,17%; nòng cốt đạt 46,32%; chất lượng đoàn viên, hội viên xuất sắc đạt 87% (yếu chiếm 1%); tổng số cơ sở mặt trận, các đoàn thể vững mạnh tỷ lệ 97,5% (yếu là 0,04%).

IV- ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1- Những ưu điểm

Qua 05 năm triển khai thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị, các văn bản của Đảng, Nhà nước về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể đã đề cao trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện gắn với tiếp tục thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị ngày càng nề nếp, đi vào chiều sâu. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng-Nhà nước-Nhân dân; triển khai, quán triệt Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

Các cấp ủy đảng thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo, phát huy vai trò Ban chỉ đạo trong tham mưu cụ thể hóa, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các chỉ thị, kết luận của Đảng, Pháp lệnh của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội và các Nghị định của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Qua thực hiện quy tốt chế dân chủ, phương thức, nội dung hoạt động của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở được đổi mới theo hướng “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; các cấp chính quyền tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện công khai, dân chủ ngày càng rõ nét hơn trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương; tinh thần, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ công chức có nhiều chuyển biến. Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND các cấp, của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ngày càng có chất lượng, qua đó đã phát huy dân chủ của nhân dân trong đóng góp ý kiến, kiến nghị, đề xuất với các cơ quan nhà nước trong điều hành kinh tế, xã hội; niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước được tăng cường; nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền²⁰. Từ đó khắc phục tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí,

²⁰ Qua khảo sát mối quan hệ Đảng-Dân của Ban Dân vận Tỉnh ủy cho thấy: có 86% ý kiến cho rằng rất tin tưởng đối

hách dịch, của quyền trong một bộ phận cán bộ, đảng viên góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở càng vững mạnh, huy động các nguồn lực trong nhân dân phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh. Riêng các lực lượng vũ trang nhân dân còn thực hiện quy chế dân chủ theo các quy định của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng; gắn với làm tốt công tác dân vận, xây dựng lực lượng, đơn vị vững mạnh, an toàn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

2- Những hạn chế

Việc thực hiện quy chế dân chủ trên địa bàn tỉnh tuy đạt được những kết quả quan trọng nhưng vẫn còn những hạn chế, đó là:

- Mặc dù công tác quán triệt, triển khai thực hiện được quan tâm nhưng còn một số cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa nhận thức đầy đủ các nội dung về dân chủ và trách nhiệm thực hiện dân chủ ở cơ sở, có mặt chưa coi trọng quyền dân chủ trực tiếp của nhân dân.

- Vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, nhất là thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước có lúc, có nơi chưa được quan tâm chỉ đạo đúng mức; Công tác phối hợp thực hiện của các cơ quan, các ngành có chuyển biến tích cực nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn đặt ra, nhất là trong việc giải quyết các vấn đề, vụ việc phát sinh trong nhân dân.

- Đối với chính quyền, các nội dung quy chế dân chủ tuy được cụ thể hóa bằng các văn bản quy phạm pháp luật nhưng quá trình thực hiện UBND các cấp chậm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện; trong một số chương trình, dự án chưa làm đúng quy trình lấy ý kiến nhân dân và công khai cho nhân dân biết. Từ đó hạn chế vai trò giám sát của dân, làm nảy sinh bức xúc trong nhân dân dẫn đến xảy ra một số vụ việc khiếu kiện vượt cấp, đông người.

- Hoạt động Ban Thanh tra nhân dân, nhất là ở khối cơ quan hiệu quả chưa cao, hoạt động còn nể nang, ngại va chạm. Ban giám sát đầu tư cộng đồng nhìn chung chưa thật sự chủ động, có nơi còn lúng túng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, do đó quyền làm chủ của nhân dân còn hạn chế, chưa được phát huy.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính tuy được đẩy mạnh nhưng có nơi vẫn chưa thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Một số cán bộ, công chức, nhất là bộ phận trực tiếp giải quyết công việc của nhân dân có lúc, có nơi còn

chậm, trách nhiệm chưa cao làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức, giảm niềm tin của nhân dân vào cơ quan nhà nước²¹.

- Việc triển khai thực hiện Nghị định 87/2007/NĐ-CP trước đây và nay là Nghị định số 60/2013/NĐ-CP còn gặp khó khăn, nhất là doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, còn nhiều doanh nghiệp chưa quan tâm và chưa thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định, có nơi còn vi phạm pháp luật lao động, ảnh hưởng đến quyền lợi của công nhân lao động, là một trong các nguyên nhân chủ yếu xảy ra tranh chấp lao động. Việc tổ chức hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại định kỳ còn thấp. Số doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội còn nhiều.

*** Nguyên nhân hạn chế:**

- *Nguyên nhân khách quan:* một số văn bản, chính sách ban hành còn bất cập, nhất là chính sách bồi thường, giải tỏa, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi thực hiện các dự án, sự chênh lệch về giá đất do Nhà nước quy định so với giá thị trường; các thủ tục về đất đai còn rườm rà, phức tạp.

- *Nguyên nhân chủ quan:*

Việc tổ chức quán triệt Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và công tác tuyên truyền về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có nơi chưa được coi trọng đúng mức, thiếu thường xuyên, liên tục. Nhận thức về dân chủ và ý thức thực hành dân chủ của một bộ phận cán bộ, công chức và nhân dân chưa cao. Việc sửa đổi, bổ sung quy chế, quy ước chưa thường xuyên; thiếu chủ động trong vận dụng, ban hành các quy định cụ thể để thực hiện.

Hoạt động của Ban Chi đạo quy chế dân chủ ở một số địa phương, đơn vị chưa kịp thời tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện; một số thành viên Ban chỉ đạo chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm khi tham gia, trong phối hợp hoạt động, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, lĩnh vực được phân công. Chế độ thông tin, báo cáo ở một số địa phương, đơn vị còn chậm. Việc đánh giá việc thực hiện và rút kinh nghiệm ở một số đơn vị, địa phương chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời, do đó đã phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình.

Mặt trận, các đoàn thể ở một số cơ sở có lúc chưa thật sự chủ động trong công tác tuyên truyền, vận động và giám sát thực hiện các nội dung của quy

²¹ theo đánh giá của người dân (qua 860 phiếu khảo sát), có tới 30,13% ý kiến cho rằng cán bộ công chức Nhà nước *thình thoảng còn vi phạm nội quy, quy chế làm việc*, nhất là cán bộ ở bộ phận "một cửa" còn có thái độ thiếu hòa nhã, gây phiền hà nhân dân.

chế dân chủ; chưa nắm bắt và phản ánh kịp thời cho cấp ủy về tình hình, tâm trạng và các kiến nghị của nhân dân để có biện pháp chỉ đạo giải quyết những bức xúc của nhân dân; vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân chưa thực sự phát huy.

Công tác tập huấn, bồi dưỡng hàng năm đều có thực hiện nhưng chưa nhiều, năng lực và trình độ tổ chức thực hiện của cán bộ cơ sở, nhất là trong các doanh nghiệp có mặt còn hạn chế. Hiện tượng quan liêu, tham nhũng, tiêu cực và sự thiếu gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên đã ảnh hưởng đến quá trình xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3- Những bài học kinh nghiệm

Thứ nhất: Xác định việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị mà trước hết là trách nhiệm người đứng đầu các địa phương, đơn vị. Do vậy cần có sự tăng cường chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành; việc tổ chức học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các nghị định của Chính phủ về những nội dung “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát” phải được thực hiện thường xuyên, bằng nhiều hình thức phong phú để người dân hiểu sâu, nắm chắc quy chế dân chủ và thực hiện một cách tự giác.

Thứ hai: Quan tâm củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ các cấp; nâng cao hiệu quả tham mưu; chú trọng công tác hướng dẫn, cụ thể hóa nội dung thực hiện, việc đôn đốc, kiểm tra; làm tốt công tác sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm, phát hiện, khen thưởng kịp thời những đơn vị, cá nhân có thành tích trong thực hiện.

Thứ ba: Thực hiện tốt quy chế dân chủ trước hết phải có sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đẩy mạnh việc phê bình và tự phê bình, xây dựng nội bộ Đảng, cơ quan, đơn vị đoàn kết; thực hiện quy chế dân chủ gắn liền với nhiệm vụ chính trị địa phương, đơn vị với học tập làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh, cải cách hành chính, đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân; xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

Thứ tư: Phát huy dân chủ phải đi đôi với kỷ cương, kỷ luật, xử lý nghiêm minh những vụ việc tiêu cực, những hành vi lợi dụng dân chủ gây rối, làm mất ổn định trật tự an toàn xã hội. Tuyên truyền giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể ở ấp, khu phố, doanh nghiệp. Kịp thời khen thưởng những tập thể và cá nhân thực hiện tốt quy chế dân chủ, đồng thời nêu gương,

nhân rộng các mô hình làm tốt thì dân chủ trong nhân dân sẽ ngày càng được phát huy.

Thứ năm: Cơ sở quan trọng và cần thiết cho việc thực hiện tốt quy chế dân chủ là các cấp, các ngành tích cực vận động nhân dân thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân; phát huy dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp của nhân dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; kết hợp phát động các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội và chăm lo thiết thực đời sống vật chất, tinh thần nhân dân, qua đó phát huy tiềm năng sáng tạo của nhân dân, đây là nhân tố mang tính quyết định trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

I- PHƯƠNG HƯỚNG

Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và tăng cường công tác dân vận trong tình hình mới của hệ thống chính trị theo các nội dung: gắn việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh trật tự, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, khai thác tiềm năng, lợi thế, sức mạnh trong nhân dân; thực hiện cơ chế để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới", Quyết định số 217, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 728, 729/QĐ/TU và Quyết định số 801-QĐ/TU của Tỉnh ủy; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao phẩm chất đạo đức, tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh; tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Thực hiện quy chế phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận, các đoàn thể, phát huy tinh thần dân chủ của các tầng lớp nhân dân trong giám sát, phản biện, tham gia góp ý xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Hơn 85% cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ, không có cơ sở yếu kém; 100% cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp công lập tổ chức Hội nghị cán bộ công chức; phần đầu trên 60% doanh nghiệp tổ chức Hội nghị người lao động và tổ chức đối thoại tại nơi làm việc theo quy định Nghị định số 60/2013/NĐ của Chính phủ.

II- NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự phối hợp chặt chẽ đồng bộ giữa Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể các cấp trong việc thực hiện quy chế dân chủ. Gắn thực hiện quy chế dân chủ với sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), thực hiện tốt Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”, Quyết định số 272-QĐ/TU ngày 24/7/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế nêu gương của cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành trong việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình hoạt động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở địa phương.

1.2. Các cấp ủy đảng có trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ, thường xuyên tổ chức học tập, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; thực hiện tốt Quyết định số 728-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp trong tỉnh với nhân dân và Quyết định số 729-QĐ/TU ngày 12/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định 801-QĐ/TU ngày 14/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy định thực hiện giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

1.3. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp tiến hành rà soát lại quy chế dân chủ để tiếp tục bổ sung hoàn chỉnh và tăng cường các giải pháp cụ thể nhằm tổ chức thực hiện đạt kết quả cao nhất, nhất là việc đảm bảo nội dung, hình thức và thời gian để “dân biết, dân bàn, dân kiểm tra giám sát” được đầy đủ, kịp thời, nhằm tạo mọi điều kiện để mở rộng và phát huy hơn nữa quyền làm chủ của nhân dân.

Coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, rèn luyện, giáo dục cán bộ, đảng viên về ý thức, trách nhiệm, phong cách, năng lực tổ chức, thực hiện

dân chủ ở cơ sở. Cùng cố, kiện toàn, phát huy có hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng.

2- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện công tác dân vận trong tình hình mới

2.1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các ngành, các cấp tập trung quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/1/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; tiếp tục quán triệt sâu sắc Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2.2. Triển khai thực hiện tốt Quyết định 880-QĐ/TU, 881-QĐ/TU ngày 12/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của Đảng ủy xã, phường, thị trấn trong việc lãnh đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; ~~trách nhiệm của cấp ủy cơ sở đảng cơ quan hành chính, sự nghiệp~~ trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2.3. Ban Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 9/1/2015 của Chính phủ về “thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp”.

2.4. Ban Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cơ quan báo, đài, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội tập trung tuyên truyền thường xuyên, liên tục việc thực hiện quy chế dân chủ với giáo dục, phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống của nhân dân; thực hiện hiệu quả hơn nữa cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

3- Nâng cao chất lượng, sự phối kết hợp trong việc thực hiện quy chế dân chủ; tập trung cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh

3.1- HĐND các cấp tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, đưa nội dung thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở vào chương trình giám sát, phát huy

tốt hơn nữa vai trò dân chủ đại diện của đại biểu Hội đồng nhân dân, thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri để lắng nghe nguyện vọng của cử tri.

3.2- Các cấp chính quyền tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung của Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, các nghị định của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình, cụ thể:

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc cải cách hành chính theo cơ chế một cửa liên thông hiện đại, đảm bảo, giải quyết hồ sơ, thủ tục kịp thời, đúng thời gian quy định, không gây phiền hà cho dân; công khai minh bạch các thủ tục hành chính, các quy định về chế độ chính sách, liên quan đến đời sống của nhân dân. Tổ chức triển thực hiện có hiệu quả Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 về ban hành quy định về thực hiện dân chủ trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thu hồi đất, tái định cư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện đúng pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giáo dục phẩm chất, đạo đức, thái độ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức thường xuyên tiếp xúc, giải quyết các công việc của tổ chức và công dân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với những cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm, gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; chú trọng nâng cao chất lượng dân chủ đại diện, phát huy mạnh mẽ dân chủ trực tiếp và hiệu quả hoạt động của các tổ chức tự quản ở cơ sở; tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp còn kéo dài liên quan đến khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, có hiệu quả Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

- Nâng cao vị trí, vai trò của Công đoàn các cấp; làm tốt vai trò giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo, ngăn ngừa đình công tự phát. Thực hiện tốt Hướng dẫn số 1755/HD-TLĐ ngày 20/11/2013 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

3.3. Các cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành tổ chức tốt việc thực hiện quy chế dân chủ, gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội. Thường xuyên rà soát, chỉnh sửa, bổ sung nội quy, quy chế cho phù hợp. Tăng cường tiếp xúc, lắng

nghe ý kiến, giải quyết kịp thời những thắc mắc khiếu nại của nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân, cán bộ, công chức và người lao động mạnh dạn góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, ban lãnh đạo cơ quan, doanh nghiệp vững mạnh, nhất là góp ý cho cán bộ, đảng viên và các dự thảo văn kiện đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng.

4- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong thực hiện quy chế dân chủ

4.1- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch, hướng dẫn cụ thể hoá các nội dung thực hiện quy chế dân chủ cho hệ thống trực thuộc ở cơ sở. Tăng cường công tác nắm tình hình tư tưởng và tâm tư nguyện vọng của nhân dân; thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên.

4.2. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, quan tâm cùng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đoàn thể ở ấp, khu phố, gắn thực hiện quy chế dân chủ với các phong trào hành động cách mạng phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

4.3- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW và 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và các quy định của Tỉnh ủy về cụ thể hóa các quyết định này như: Quy chế giám sát và phản biện xã hội; về việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân và tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, đứng đầu chính quyền các cấp với nhân dân

5- Phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của các tầng lớp nhân dân, các doanh nghiệp để phát triển kinh tế-xã hội, thực hiện dân chủ đảm bảo trật tự, kỷ cương, giữa vững quốc phòng, an ninh

5.1. Các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị kết hợp thực hiện quy chế dân chủ với vận động cán bộ đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua "Dân vận khéo" trên mọi lĩnh vực gắn với các phong trào thi đua yêu nước, chung sức xây dựng nông thôn mới; phát huy nguồn lực trong nhân dân góp phần hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hội và sản xuất kinh doanh hàng năm, trước mắt là lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng lần thứ XII.

5.2. Quá trình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở phải chủ động phòng ngừa, đấu tranh chống việc lợi dụng dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo,

tuyên truyền kích động chống đối chế độ, chống Đảng, Nhà nước; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất ổn định chính trị, an ninh trật tự xã hội.

6- Làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, giám sát, kiểm tra việc thực hiện

6.1- Hàng năm, các đơn vị, địa phương nghiêm túc sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các nội dung về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình; xây dựng nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để tiếp tục thực hiện. Đề cao trách nhiệm trong việc tự kiểm tra; tổ chức đánh giá xếp loại theo tiêu chí đã ban hành.

6.2- Tổ chức thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy-Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh với UBND tỉnh, với lực lượng vũ trang và các cơ quan báo, đài; giữa UBND với Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp, nhất là ở cơ sở; giữa Ban giám đốc với các đoàn thể (công đoàn, đoàn thanh niên, cựu chiến binh) ở cơ quan, doanh nghiệp.

7- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban chỉ đạo các cấp trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

7.1- Thường xuyên kiện toàn, củng cố và phát huy vai trò tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở các cấp, các cơ quan, đơn vị; bổ sung nội dung quy chế hoạt động và có sự phân công, nâng cao vai trò của từng thành viên Ban chỉ đạo. Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu cho cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo; điều chỉnh, bổ sung các quy định có liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ phù hợp với tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị; kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ theo định kỳ.

7.2- Qua thực tiễn hoạt động, phát hiện những đơn vị, địa phương, cá nhân thực hiện tốt quy chế dân chủ, kịp thời biểu dương và nhân rộng điển hình. Chú trọng công tác tập huấn cán bộ và hướng dẫn việc mở rộng thực hiện ở các loại hình mới như trường học, bệnh viện, các loại hình doanh nghiệp.

III- NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1- Đề nghị Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung và nâng Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn thành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, trong đó quy định rõ việc thực hiện dân chủ ở loại hình xã, phường, thị trấn;

quy định rõ trách nhiệm cụ thể trong việc triển khai và thực hiện nhằm tiếp tục nâng cao trách nhiệm thực hiện quyền dân chủ và nghĩa vụ công dân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2- Để thực hiện quy chế dân chủ gắn với đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ dân vận chính quyền của cơ quan nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương ban hành quy định, hướng dẫn cụ thể hóa việc thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình và lĩnh vực; cần có quy định cụ thể hóa Điều 27 của Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị về “*Chính quyền các cấp phân công đồng chí Chủ tịch UBND phụ trách công tác dân vận của chính quyền và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở; các cơ quan, đơn vị thuộc chính quyền các cấp phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận*”. Đồng thời, ban hành văn bản mới thay thế Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân vận chính quyền nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn đánh giá kết quả 05 năm thực hiện nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010-2015) và những nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c)
- Các đ/c thành viên BCĐ, Tổ thư ký
- Các cấp ủy đảng trực thuộc tỉnh
- BCS Đảng UBND tỉnh
- Các sở, ban, ngành trực thuộc tỉnh
- Văn phòng Tỉnh ủy
- Văn phòng UBND tỉnh
- MTTQ, các đoàn thể tỉnh
- BCĐ QCDC, BDV cấp huyện
- Lãnh đạo Ban DV
- Phòng Dân vận chính quyền
- Lưu VPTU

Đồng kính gửi:

- Ban Dân vận TW (A+B)

BÍ THƯ

kiêm

TRƯỞNG BAN



Trần Đình Thành

11

12